

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 18- 02- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46 /2020/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hồng Đ (tên gọi khác: B), sinh năm 1990, tại Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không (lý lịch bị can ghi Thiên chúa); quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Bé B; chồng: bị cáo chưa có chồng; con: có 04 người con. Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2020 đến ngày 03/7/2020 cho tại ngoại đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác: Trần Văn T, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Là người chứng kiến. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 24/6/2020, tại công nhà trọ Nguyễn D, đường Phạm Hùng, thuộc ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, Đội Cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy phối hợp với Công an xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh tiến hành kiểm tra người theo thủ tục hành chính đối với Lê Hồng Đ, sinh năm 1990, ĐKTT: ấp 4, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát hiện 01 bọc nylon hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa nhựa viền đỏ, bên trong bọc nylon có chứa chất rắn dạng tinh thể ở dưới đất nơi Lê Hồng Đ đứng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) bọc nylon hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa nhựa viền đỏ, bên trong bọc nylon có chứa chất rắn dạng tinh thể, được thu giữ ngay vị trí xe ở dưới đất nơi Lê Hồng Đ đứng, được niêm phong trong một bao thư, kí hiệu mẫu B.

- Tiền Việt Nam: 2.950.000 đồng (Hai triệu chín trăm năm chục ngàn đồng).

- 01 (một) xe mô tô biển số 95B1-853.51, nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen.

Đến 22 giờ ngày 24/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hồng Đ, tại ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thu giữ:

- 01 (một) bọc nylon hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể được thu giữ trong hộc kệ tivi ngoài phòng khách, được niêm phong trong một bao thư, kí hiệu mẫu A.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 1358567080714732 đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô không biển số, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đen, số khung RLCU0610HY602265, số máy Không rõ.

- 01 (một) cây cân điện tử được thu giữ trên đầu máy giặt trong nhà vệ sinh.

- 20 (hai mươi) ống thủy tinh.

- 15 (mười lăm) bọc nylon.

- 01 (một) bộ bình sử dụng ma túy.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng.
- 02 (hai) đoạn ống hút nhựa đã cắt vát một đầu.
- 03 (ba) cái hột quẹt gas đã qua sử dụng.
- 02 (hai) bình gas mini bằng kim loại.

Tại Kết luận giám định số 42/KLGD-PC09(MT) ngày 28/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

- Bao thư kí hiệu “mẫu A”: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,84512 gam, loại Methamphetamine.

- Bao thư kí hiệu “mẫu B”: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 20,07272 gam, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 622/GĐ-PC09 ngày 10/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

Dấu vân tay thu được trên bịch nylon được đựng trong túi nylon kí hiệu mẫu A không thể hiện được dạng vân chung, ít đặc điểm riêng không đủ yếu tố giám định.

Quá trình điều tra Lê Hồng Đ khai nhận: Ngày 22/6/2020, Đạm gọi điện cho một thanh niên tên Th (không rõ họ tên và địa chỉ) để mua ma túy đá về sử dụng với giá 1.700.000đ (một triệu bảy trăm ngàn đồng). Thành mang ma túy đến giao cho Đạm tại ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh. Ma túy được đựng trong bịch nylon hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa nhựa viền trắng. Sau khi nhận được ma túy Đ đã lấy ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại Đ cất giấu tại hộc kệ tivi trong phòng khách.

Tối 24/6/2020 bạn của Đ là Lê Quốc Th (Soái), sinh năm 1998, ĐKTT: ấp 2, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đến nhà Đ chơi. Lúc này, Đ mượn xe của Th đi đến nhà trọ Nguyễn D gặp người bạn tên Đầu B để đánh bài. Khi Đ điều khiển xe mô tô đến cổng nhà trọ Nguyễn D thì bị lực lượng Công an kiểm tra theo thủ tục hành chính phát hiện 01 bịch nylon hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa nhựa viền đỏ, bên trong bịch nylon có chứa chất rắn dạng tinh thể ở dưới đất nơi Lê Hồng Đ đứng. Sau đó, Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét chỗ ở của Đ tại ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh thu giữ một bịch ma túy tại hộc kệ tivi trong phòng khách Đ mua về cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Riêng bịch ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ tại vị trí xe, ở dưới đất nơi Đ đứng, trước cửa nhà trọ Nguyễn D thuộc ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh Đ không thừa nhận bịch ma túy là của Đạm.

Lê Quốc Th khai nhận: Do có mối quan hệ bạn bè nên Th và Đ đã sử dụng ma túy cùng với nhau nhiều lần. Th đã 03 (ba) lần mua ma túy của Đ về sử dụng, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 18/6/2020 mua 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).
- Lần 2: Ngày 22/6/2020 mua 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng).
- Lần 3: cùng ngày 22/6/2020 sau khi vừa mua ma túy lần hai, Th đi đến quán cà phê Dương Ng, địa chỉ: khu vực 5, phường VII, thành phố Vị Thanh, thì Nguyễn Ngọc Anh Kh nhờ Th đi mua ma túy về sử dụng. Th đồng ý và đến gặp Đ mua để ma túy đá nhưng chưa mua được thì Đ bị khám xét.

Nguyễn Ngọc Anh Kh khai nhận: Tối 22/6/2020, Kh có nhờ Thịnh mua 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) ma túy đá để sử dụng.

Ngày 24/7/2020, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Bé B 01 xe mô tô không biển số, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn Đen, số khung RLCU0610HY602265, số máy G3D4E627391 (xe Bé B mua tại tiệm cầm đồ Nh, địa chỉ: đường Trưng Nhị, khu vực 2, phường I, thành phố Vị Thanh với số tiền 29.000.000 đồng, đang chờ đăng ký biển số).

Ngày 13/10/2020, Cơ quan CSĐT trả lại cho Phạm Thị Phương A 01 xe mô tô biển số 95B1 – 853.51, nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đen.

Các vật chứng còn lại gồm:

- 01 (một) phong bì đã được niêm phong số: 42/KLGD-PC09 ngày 28/6/2020 có chữ ký và tên Đặng Thị Phương Loan giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang là người chứng kiến, chữ ký và tên Điều tra viên Nguyễn Cảnh Dương, có đóng 04 dấu mộc tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang. Bên trong có chứa ma túy đã được giám định theo Kết luận số 42/KLGD-PC09 ngày 28/6/2020.

- 01 (một) cây cân điện tử.
- 20 (hai mươi) ống thủy tinh.
- 15 (mười lăm) bịch nylon.
- 01 (một) bộ bình sử dụng ma túy.
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng.
- 02 (hai) đoạn ống hút nhựa đã cắt vát một đầu.
- 03 (ba) cái hột quẹt gas đã qua sử dụng.
- 02 (hai) bình gas mini bằng kim loại.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei1 358567080714732 đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam: 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm chục ngàn đồng).

Tất cả được nhập kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-TPVT ngày 14/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lê Hồng Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về tang vật chứng đề nghị hoàn trả cho bị cáo Lê Hồng Đ 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm chục nghìn đồng). 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen. Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei1 358567080714732 đã qua sử dụng. Các vật chứng còn lại đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Phát biểu tự bào chữa tại phiên tòa: Bị cáo không phát biểu bào chữa cũng như không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi bị cáo bị truy tố:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Hồng Đ thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ; phù hợp với các tài liệu,

chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự). Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi mua và cất giữ bất hợp pháp 3,84512 gam, loại Methamphetamine mà bị cáo Lê Hồng Đ thực hiện như nêu trên, có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát thành phố Vị Thanh truy tố.

[2.2]. Về khung hình phạt: Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,84512 gam, loại Methamphetamine là đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội phạm. Phạm tội trong trường hợp tàng trữ có số lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an và có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người khi sử dụng không đúng mục đích. Hành vi liên quan đến chất ma túy dễ làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật ...nếu vướng vào.

[3.2]. Chất Methamphetamine nói riêng, ma túy nói chung là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, nếu sử dụng vào cơ thể con người mà không được phép của cơ quan chuyên môn thì sẽ huỷ hoại cơ thể. Do Nhà nước độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm việc giao dịch bên ngoài, bị cáo cũng nhận thức rõ việc này nhưng vẫn thực hiện do thu lợi bất chính lớn. Hành vi của bị cáo đã để lại hậu quả xấu về mặt xã hội, giúp sức cho con nghiện huỷ hoại thêm cơ thể, gia đình mất hạnh phúc nếu vướng vào, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố là người có thai được xét giảm theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Căn cứ vào tính chất, hậu quả hành vi phạm tội, xét thấy nhân thân bị cáo thể hiện là người chính quyền khó quản lý, đã có sử dụng ma túy nên cần buộc chấp hành hình phạt tù có thời hạn và cách ly để giáo dục.

[7]. Về tang vật chứng:

- 01 (một) phong bì đã được niêm phong số: 42/KLGD-PC09 ngày 28/6/2020 có chữ ký và tên Đặng Thị Phương Loan giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang là người chứng kiến, chữ ký và tên Điều tra viên Nguyễn Cảnh Dương, có đóng 04 dấu mộc tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang. Bên trong có chứa ma túy đã được giám định theo Kết luận số 42/KLGD-PC09 ngày 28/6/2020.

- 01 (một) cây cân điện tử.
- 20 (hai mươi) ống thủy tinh.
- 15 (mười lăm) bịch nylon.
- 01 (một) bộ bình sử dụng ma túy.
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng.
- 02 (hai) đoạn ống hút nhựa đã cắt vát một đầu.
- 03 (ba) cái hột quẹt gas đã qua sử dụng.
- 02 (hai) bình gas mini bằng kim loại.

Là những vật chứng có liên quan đến tội phạm, hiện không còn giá trị sử dụng, hoặc vật thuộc trường hợp cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 1358567080714732 đã qua sử dụng.

Là vật chứng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm chục ngàn đồng).
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen.

Là những tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không chứng minh được có liên quan đến việc phạm tội nên hoàn trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với số ma túy có khối lượng 20,07272 gam, loại Methamphetamine thu giữ dưới đất nơi bị cáo đứng. Cơ quan điều tra không chứng minh được có liên quan đến bị cáo Đạm hay người nào khác, Viện kiểm sát chưa truy tố nên Tòa không xem xét.

[10]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ. Tòa chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị bắt trước đó từ ngày 24/6/2020 đến ngày 03/7/2020 khi thi hành án.

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì đã được niêm phong số: 42/KLGD-PC09 ngày 28/6/2020 có chữ ký và tên Đặng Thị Phương L giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang là người chứng kiến, chữ ký và tên Điều tra viên Nguyễn Cảnh D, có đóng 04 dấu mộc tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang. Bên trong có chứa ma túy đã được giám định theo Kết luận số 42/KLGD-PC09 ngày 28/6/2020.

- 01 (một) cây cân điện tử.
- 20 (hai mươi) ống thủy tinh.
- 15 (mười lăm) bịch nylon.
- 01 (một) bộ bình sử dụng ma túy.
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng.
- 02 (hai) đoạn ống hút nhựa đã cắt vát một đầu.
- 03 (ba) cái hột quẹt gas đã qua sử dụng.
- 02 (hai) bình gas mini bằng kim loại.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 358567080714732 đã qua sử dụng.

Hoàn trả lại cho bị cáo Lê Hồng Đ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen.
- Tiền Việt Nam: 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm chục ngàn đồng).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Lê Hồng Đ chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- CQ THAHS CAT. Hậu Giang;
- CQ CSTHAHS CATP. Vị Thanh;
- CQCSĐT CATP. Vị Thanh;
- Chi cục THADSTP. Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thái Sơn